TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HÀ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:41/2020/QĐST-HNGĐ	*Hải Hà, ngày 22 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ – TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 30/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2020 về việc "*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1/. chị Nguyễn Thu H1, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Số nhà 26A, phố N1, thị trấn Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

2/.anh Phạm Thanh T1, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: Số nhà 26A, phố N1, thị trấn Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thu H1 và anh Phạm Thanh T1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 13/11/2006 tại UBND thị trấn Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Nay anh, chị yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, xét thấy hai bên tự nguyện ly hôn vì tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho chị H1và anh T1là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: anh chị có hai con chung là cháu Phạm Minh T2, sinh ngày 21/6/2007 và Phạm Nguyễn Ngọc H2, sinh ngày 11/8/2015; Nay ly hôn, anh chị thỏa thuận, chị H1 sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Nguyễn Ngọc H2, anh T1 sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Minh T2 cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi); anh, chị không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

[3] Về tài sản chung: anh chị thống nhất có 01 tài sản chung là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,

quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL 458710 do UBND huyện Hải Hà cấp ngày 18/10/2013. Chị H1 sẽ có quyền sở hữu toàn bộ tài sản trên và có nghĩa vụ thanh toán cho anh T1số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng).

[4] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thu H1 và anh Phạm Thanh T1 có 01 khoản nợ chung tại Ngân hàng TMCP X– Chi nhánh Quảng Ninh – Phòng giao dịch Hải Hà với số tiền nợ gốc tính đến ngày 28/4/2020 là 88.300.000đ (Tám mươi tám triệu ba trăm nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thu H1có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP X- Chi nhánh Quảng Ninh – Phòng giao dịch Hải Hà số tiền 88.300.000đ (Tám mươi tám triệu, ba trăm nghìn đồng) tiền gốc và tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc trên theo Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HDTD34B2020008 ngày 22/01/2020 và Hợp đồng tín dụng HDTD34B2019001 ngày 02/01/2019 đều giữa Ngân hàng TMCP X– Chi nhánh Quảng Ninh – Phòng giao dịch Hải Hà với ông Phạm Thanh T1và bà Nguyễn Thu H1.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh, chị thỏa thuận chị Nguyễn Thu H1 chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[6] Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu H1và anh Phạm Thanh Tùng.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thu H1 có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Nguyễn Ngọc H2, sinh ngày 11/8/2015, kể từ tháng 5/2020 cho đến khi cháu H2 trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Phạm Thanh T1có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Minh T2, sinh ngày 21/6/2007, kể từ tháng 5/2020 cho đến khi cháu T2 trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Phạm Thanh T1 và chị Nguyễn Thu H1 không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con, có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được phép cản trở; Có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con nếu anh hoặc chị không nuôi dưỡng được con chung.

- *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thu H1 được sở hữu toàn bộ tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL 458710 do UBND huyện Hải Hà cấp ngày 18/10/2013 mang tên ông Phạm Thanh T1và bà Nguyễn

Thu H1.

Sau khi hoàn thành nghĩa vụ thanh toán số tiền 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*) cho các anh Phạm Thanh T1, chị Nguyễn Thu H1 có quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, để làm thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản sang tên chị đối với diện tích đất 73,4m^2 tại địa chỉ: Phố N1, thị trấn Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh (*theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL458710, do Ủy ban nhân dân huyện Hải Hà cấp ngày 18/10/2013, mang tên anh Phạm Thanh T1và chị Nguyễn Thu H1*).

- *Về nợ chung*: Chị Nguyễn Thu H1 có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP X- Chi nhánh Quảng Ninh – Phòng giai dịch Hải Hà số tiền 88.300.000đ (*Tám mươi tám triệu, ba trăm nghìn đồng*) tiền gốc và tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc trên theo Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HDTD34B2020008 ngày 22/01/2020 và Hợp đồng tín dụng HDTD34B2019001 ngày 02/01/2019 đều giữa Ngân hàng TMCP X– Chi nhánh Quảng Ninh – Phòng giao dịch Hải Hà với ông Phạm Thanh T1và bà Nguyễn Thu H1.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thu H1 phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị H1 đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006830 ngày 27/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà. Chị H1đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hải Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- UBND thị trấn Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hương Lan